

Số: /QĐ-UBND Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-BNV ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội Vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 ban hành Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 548/TTr-SNV ngày 28/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành (có Phụ lục II kèm theo).

Điều 3. Sở Nội vụ, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh và Quyết định số 346/QĐ-BNV ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: Nội Chính, CNN&XD;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-UBND ngày ____ / ____ /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ	Một cửa	Sở Nội vụ; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
					<p>sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>		
2	<p>Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp không cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>	<p>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người 	Một cửa	Sở Nội vụ; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
					<p>lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>		
3	<p>Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp không gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do</p>	<p>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm</p>	<p>Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của</p>	<p>Một cửa</p>	<p>Sở Nội vụ; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
			vi tỉnh Thái Nguyên.		<p>UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>		
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:	600.000 đồng/01 giấy phép	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025</p>	Một cửa	Sở Nội vụ; Ban Quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết THC	Cơ quan giải quyết THC
	nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<p>trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động.</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 ban hành Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh</p>		các khu công nghiệp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
					Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.	450.000 đồng/01 giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 ban hành Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; - Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi 	Một cửa	Sở Nội vụ; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
					giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép lao động, cơ quan có	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại	450.000 đồng/01 giấy phép	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về	Một cửa	Sở Nội vụ; Ban Quản lý các khu công

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
		<p>thẩm quyền xem xét chấp thuận nhu cầu và thực hiện gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài.</p> <p>- Trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không gia hạn giấy phép lao động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 ban hành Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc Phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh</p>		<p>nghịệp tỉnh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Cơ quan giải quyết TTHC
					Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH THÁI NGUYÊN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (6)		
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	

